Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa
Email: ubnd@khanhhoa.gov.vn
Cơ quan: Ủy ban Nhân dân tỉnh Khánh Hòa
Ngày ký: 05.11.2021 14:03:00 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4016 /QĐ-UBND	*Khánh Hòa, ngày 04 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ thêm cho trẻ em F0, F1 đã kết thúc điều trị, hoàn thành cách ly tại cơ sở điều trị, cơ sở cách ly tập trung do đại dịch Covid-19 trên địa bàn huyện Vạn Ninh (đợt 1)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Xét đề nghị của Chủ tịch UBND huyện Vạn Ninh tại Tờ trình số 203/TTr-UBND ngày 07/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ thêm cho trẻ em F0, F1 đã kết thúc điều trị, hoàn thành cách ly tại cơ sở điều trị, cơ sở cách ly tập trung do đại dịch Covid-19 trên địa bàn huyện Vạn Ninh (đợt 1), cụ thể:

- Tổng số trẻ em F0 được hỗ trợ: **87 người** với mức: 1.000.000 đồng/người;
- Tổng số trẻ em F1 được hỗ trợ: **24 người** với mức: 1.000.000 đồng/người;
- Tổng số tiền: **111.000.000 đồng** *(Một trăm mười một triệu đồng).*

(Đính kèm danh sách do UBND huyện Vạn Ninh đề nghị)

Điều 2. Giao UBND huyện Vạn Ninh chỉ đạo các cơ quan chức năng tổ chức chi trả cho các đối tượng theo đúng quy định và báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (thông qua Sở Lao động – Thương binh và Xã hội).

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động – Thương binh và Xã hội, Tài chính; Chủ tịch UBND huyện Vạn Ninh, các đối tượng có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 3;
- TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT,TmN, HN, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Văn Thiệu

Mẫu số 08b

UỶ BAN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH TRẺ EM THUỘC DIỆN F0, F1 ĐƯỢC HỖ TRỢ (Đợt 1/2021)

(Kèm theo Tờ trình số 203./TTr-UBND ngày ..01..../...10.../2021 của UBND huyện Vạn Ninh)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Số tiền (đồng)	Ghi chú	
		Nam	Nữ					
1	2	3	4	5	6	9	10	10
I	**Thị trấn Vạn Giã (98 người)**					**98.000.000**	**78**	**20**
1	Hồ Hoài My		01/07/2019	Tổ dân phố số 02	24/8/2021	1.000.000	F0	
2	Hồ Kim Ngọc		17/11/2015	Tổ dân phố số 02	23/8/2021	1.000.000	F0	
3	Nguyễn Trung Hải	03/07/2012		Tổ dân phố số 02	27/8/2021	1.000.000	F0	
4	Nguyễn Trung Hùng	03/07/2012		Tổ dân phố số 02	27/8/2021	1.000.000	F0	
5	Nguyễn Trung Hiệp	11/10/2006		Tổ dân phố số 02	27/8/2021	1.000.000	F0	
6	Nguyễn Thị Như Ngọc		28/07/2010	Tổ dân phố số 02	27/08/2021	1.000.000	F0	
7	Nguyễn Tiến Hưng	08/08/2013		Tổ dân phố số 02	27/8/2021	1.000.000	F0	
8	Trần Nguyễn Duy Khang	09/07/2019		Tổ dân phố số 02	21/8/2021	1.000.000	F0	
9	Trần Nguyễn Bảo Sang	25/06/2017		Tổ dân phố số 02	21/8/2021	1.000.000	F0	
10	Trần Thị Thu Thảo		09/08/2007	Tổ dân phố số 02	21/8/2021	1.000.000	F0	
11	Trần Nguyễn Kim Tuyền		05/06/2016	Tổ dân phố số 02	23/8/2021	1.000.000	F0	
12	Nguyễn Diệp Hạ Lam		03/12/2020	Tổ dân phố số 02	30/8/2021	1.000.000	F0	
13	Nguyễn Ngọc Phố		14/03/2011	Tổ dân phố số 02	24/8/2021	1.000.000	F0	
14	Mai Lê Huy	19/03/2007		Tổ dân phố số 02	2/9/2021	1.000.000	F0	
15	Trần Nguyễn Thanh Khang	20/11/2007		Tổ dân phố số 02	27/08/2021	1.000.000	F0	
16	Trần Nguyễn Thanh Khoa	14/09/2009		Tổ dân phố số 02	27/08/2021	1.000.000	F0	
17	Trần Nguyễn Thanh Khôi	08/07/2019		Tổ dân phố số 02	27/08/2021	1.000.000	F0	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Số tiền (đồng)	Ghi chú	
		Nam	Nữ					
1	2	3	4	5	6	9	10	10
18	Nguyễn Hùng	06/08/2007		Tổ dân phố số 04	20/08/2021	1.000.000	F0	
19	Lê Nguyễn Bảo Trâm		14/03/2020	Tổ dân phố số 04	22/08/2021	1.000.000		F1
20	Nguyễn Văn Hoàng	15/09/2015		Tổ dân phố số 08	30/08/2021	1.000.000	F0	
21	Nguyễn Văn Huy	04/01/2011		Tổ dân phố số 08	30/08/2021	1.000.000	F0	
22	Trần Văn Nhất	9/10/2008		Tổ dân phố số 08	25/08/2021	1.000.000		F1
23	Hà Văn Tình	09/05/2016		Tổ dân phố số 08	29/08/2021	1.000.000	F0	
24	Trần Thị Kim Hồng		06/07/2006	Tổ dân phố số 08	29/08/2021	1.000.000	F0	
25	Nguyễn Thị Loan		20/05/2008	Tổ dân phố số 08	24/08/2021	1.000.000		F1
26	Nguyễn Bảo Nam	02/01/2018		Tổ dân phố số 08	29/08/2021	1.000.000		F1
27	Bùi Trần Hoài Thương		16/01/2019	Tổ dân phố số 09	16/07/2021	1.000.000		F1
28	Võ Hoàng Thiện Khang	15/09/2018		Tổ dân phố số 09	16/07/2021	1.000.000		F1
29	Phan Tấn Phát	1/10/2017		Tổ dân phố số 10	24/8/2021	1.000.000	F0	
30	Phan Nguyễn Hương Trầm		21/04/2020	Tổ dân phố số 10	23/8/2021	1.000.000	F0	
31	Phan Quốc Thắng	23/12/2008		Tổ dân phố số 10	26/8/2021	1.000.000	F0	
32	Mahakud Linh Chi		26/12/2019	Tổ dân phố số 10	21/8/2021	1.000.000	F0	
33	Huỳnh Nhật Huy	14/02/2007		Tổ dân phố số 14	28/08/2021	1.000.000	F0	
34	Nguyễn Hoàng Minh Tiến	20/04/2014		Tổ dân phố số 14	24/08/2021	1.000.000	F0	
35	Nguyễn Hoàng khánh Vi		28/05/2006	Tổ dân phố số 14	28/08/2021	1.000.000	F0	
36	Nguyễn Đỗ Kim Đan		07/07/2012	Tổ dân phố số 15	12/9/2021	1.000.000	F0	
37	Nguyễn Đức Thịnh	11/09/2016		Tổ dân phố số 15	12/9/2021	1.000.000	F0	
38	Nguyễn Đỗ Kim Đoan		08/04/2021	Tổ dân phố số 15	12/9/2021	1.000.000	F0	
39	Hồ Thị Thuỳ Vân		24/09/2018	Tổ dân phố số 15	11/9/2021	1.000.000	F0	
40	Hồ Thị Thuỳ Dung		12/11/2013	Tổ dân phố số 15	29/8/2021	1.000.000	F0	
41	Hồ Thục Uyên		26/08/2015	Tổ dân phố số 15	4/9/2021	1.000.000	F0	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Số tiền (đồng)	Ghi chú	
		Nam	Nữ					
1	2	3	4	5	6	9	10	10
42	Trần Văn Nguyên	30/10/2013		Tổ dân phố số 15	5/9/2021	1.000.000	F0	
43	Hồ Nhật Quyên		09/03/2018	Tổ dân phố số 15	4/9/2021	1.000.000	F0	
44	Hồ Tường Vi		18/03/2013	Tổ dân phố số 15	4/9/2021	1.000.000	F0	
45	Hồ Quốc Doanh	17/11/2008		Tổ dân phố số 15	28/8/2021	1.000.000	F0	
46	Hồ Quốc Danh	08/09/2012		Tổ dân phố số 15	26/8/2021	1.000.000	F0	
47	Hồ Trọng Duy	23/08/2021		Tổ dân phố số 15	28/8/2021	1.000.000	F0	
48	Hồ Vân Tường Vy		20/05/2013	Tổ dân phố số 15	24/8/2021	1.000.000	F0	
49	Hồ Quang Vinh	17/12/2017		Tổ dân phố số 15	28/8/2021	1.000.000	F0	
50	Nguyễn Hoàng Việt	06/09/2014		Tổ dân phố số 15	28/8/2021	1.000.000	F0	
51	Nguyễn Hoàng Tiến	21/03/2017		Tổ dân phố số 15	28/8/2021	1.000.000	F0	
52	Lê Thành Thái	01/08/2010		Tổ dân phố số 15	28/8/2021	1.000.000	F0	
53	Lê Ngọc Hân		18/11/2016	Tổ dân phố số 15	28/8/2021	1.000.000	F0	
54	Lê Trọng Quí	27/05/2015		Tổ dân phố số 15	28/8/2021	1.000.000	F0	
55	Trần Lâm Bảo Anh		17/3/2018	Tổ dân phố số 15	28/8/2021	1.000.000	F0	
56	Nguyễn Phước Đạt	08/01/2018		Tổ dân phố số 15	30/8/2012	1.000.000		F1
57	Nguyễn Xuân Nhi		24/05/2019	Tổ dân phố số 15	30/8/2012	1.000.000		F1
58	Đinh Công Boy	19/08/2014		Tổ dân phố số 15	02/09/2021	1.000.000	F0	
59	Trương Bảo Hân		03/09/2020	Tổ dân phố số 15	02/09/2021	1.000.000	F0	
60	Đào Minh Phúc	28/07/2017		Tổ dân phố số 09	05/07/2021	1.000.000		F1
61	Nguyễn Cao Khánh Ngân		13/9/2020	Tổ dân phố số 01	10/07/2021	1.000.000	F0	
62	Nguyễn Thanh Sĩ	13/09/2020		Tổ dân phố số 01	10/07/2021	1.000.000	F0	
63	Huỳnh Thị Phương Thuận		17/2/2008	Tổ dân phố số 03	24/08/2021	1.000.000		F1
64	Võ Ngọc Linh Đan		6/4/2019	Tổ dân phố số 03	01/09/2021	1.000.000	F0	
65	Phạm Thị Thi Uyên		16/07/2006	Tổ dân phố số 03	19/08/2021	1.000.000	F0	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Số tiền (đồng)	Ghi chú	
		Nam	Nữ					
1	2	3	4	5	6	9	10	10
66	Nguyễn Lê Vương	14/04/2021		Tổ dân phố số 03	05/09/2021	1.000.000	F0	
67	Nguyễn Thị Xuân Yến		18/07/2014	Tổ dân phố số 03	31/08/2021	1.000.000	F0	
68	Võ Ngọc An Nhiên		01/03/2019	Tổ dân phố số 03	30/08/2021	1.000.000	F0	
69	Võ Kiệt Nam	06/11/2015		Tổ dân phố số 03	30/08/2021	1.000.000	F0	
70	Nguyễn Ngọc An Vy		04/11/2019	Tổ dân phố số 04	24/8/2021	1.000.000	F0	
71	Diệp Sĩ Nam	30/12/2011		Tổ dân phố số 04	03/09/2021	1.000.000	F0	
72	Lữ Văn Tính	01/05/2009		Tổ dân phố số 05	18/09/2021	1.000.000		F1
73	Lữ Kim lợi Triều		21/10/2006	Tổ dân phố số 05	18/09/2021	1.000.000		F1
74	Lữ Văn Toán	15/09/2021		Tổ dân phố số 05	18/09/2021	1.000.000		F1
75	Lữ Văn Thời	16/07/2016		Tổ dân phố số 05	18/09/2021	1.000.000		F1
76	Võ Thanh Thư		06/12/2009	Tổ dân phố số 05	18/09/2021	1.000.000		F1
77	Châu Hải Bình An		11/11/2008	Tổ dân phố số 05	10/09/2021	1.000.000	F0	
78	Nguyễn Huỳnh Thiên Kim		26/02/2013	Tổ dân phố số 06	12/09/2021	1.000.000	F0	
79	Nguyễn Huỳnh Thiên Thanh		09/09/2016	Tổ dân phố số 06	11/09/2021	1.000.000	F0	
80	Nguyễn Huỳnh Thiên Ngân		28/05/2011	Tổ dân phố số 06	12/09/2021	1.000.000	F0	
81	Nguyễn Lê Thanh Đang	14/02/2010		Tổ dân phố số 14	20/08/2021	1.000.000	F0	
82	Nguyễn Hồ Ngọc Yến		22/02/2021	Tổ dân phố số 14	18/08/2021	1.000.000	F0	
83	Võ Thành Long	09/12/2008		Tổ dân phố số 14	01/09/2021	1.000.000	F0	
84	Nguyễn Chí Hạo	09/10/2011		Tổ dân phố số 14	30/08/2021	1.000.000	F0	
85	Nguyễn Thuỳ Kim ý		15/02/2015	Tổ dân phố số 14	28/08/2021	1.000.000		F1
86	Nguyễn Chí Kiên	29/04/2021		Tổ dân phố số 14	30/08/2021	1.000.000	F0	
87	Nguyễn Thanh Hân		24/09/2009	Tổ dân phố số 14	30/08/2021	1.000.000	F0	
88	Nguyễn Thuỳ Như		22/05/2012	Tổ dân phố số 14	28/08/2021	1.000.000		F1
89	Lê Công Thành	10/05/2006		Tổ dân phố số 14	23/08/2021	1.000.000	F0	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Số tiền (đồng)	Ghi chú	
		Nam	Nữ					
1	2	3	4	5	6	9	10	10
90	Trà Minh Khôi	06/10/2012		Tổ dân phố số 14	28/08/2021	1.000.000	F0	
91	Nguyễn Đức Thiện	06/02/2020		Tổ dân phố số 15	14/09/2021	1.000.000	F0	
92	Huỳnh Văn Phát	2/6/2015		Tổ dân phố số 15	24/08/2021	1.000.000		F1
93	Nguyễn Gia Quý	19/11/2019		Tổ dân phố số 15	09/09/2021	1.000.000	F0	
94	Huỳnh Huy Hoàng	12/10/2017		Tổ dân phố số 15	12/09/2021	1.000.000	F0	
95	Nguyễn Thanh Bình An		06/09/2021	Tổ dân phố số 15	13/09/2021	1.000.000	F0	
96	Trần Thanh Hân		15/01/2019	Tổ dân phố số 15	30/08/2021	1.000.000		F1
97	Trần Thanh Ngân		24/10/2016	Tổ dân phố số 15	30/08/2021	1.000.000		F1
98	Nguyễn Ngọc Khang	08/09/2016		Tổ dân phố số 15	16/09/2021	1.000.000	F0	
II	**Xã Vạn Hưng (01 người)**					**1.000.000**	**0**	**1**
99	Nguyễn Xuân Tiến	16/08/2017		Xuân Tự 1	05/07/2021	1.000.000		F1
III	**Xã Đại Lãnh (04 người)**					**4.000.000**	**4**	**0**
100	Võ Phạm Minh Khôi	19/01/2019		Tây Bắc 2	01/08/2021	1.000.000	F0	
101	Võ Phạm Minh Phú	14/02/2015		Tây Bắc 2	01/08/2021	1.000.000	F0	
102	Trần Quốc Việt	25/03/2008		Đông Bắc	23/07/2021	1.000.000	F0	
103	Hà Đan Nguyên	10/03/2019		Đông Nam	09/08/2021	1.000.000	F0	
IV	**Xã Vạn Phú (03 người)**					**3.000.000**	**3**	**0**
104	Võ Hà Bích Ngọc		04/02/2014	Phú Cang2 Nam	08/09/2021	1.000.000	F0	
105	Đặng Minh An	04/05/2016		Phú Cang2 Nam	18/08/2021	1.000.000	F0	
106	Đặng Khánh An		13/10/2020	Phú Cang2 Nam	20/08/2021	1.000.000	F0	
V	**Xã Vạn Phước (05 người)**					**5.000.000**	**2**	**3**
107	Nguyễn Đặng Ngọc Hân		14/07/2012	Tân Phước Nam	24/08/2021	1.000.000		F1
108	Phan Lê Thành Phước	05/02/2011		Tân Phước Đông	12/07/2021	1.000.000		F1
109	Phan Lê Thành Tài	15/03/2007		Tân Phước Đông	12/07/2021	1.000.000		F1

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Số tiền (đồng)	Ghi chú	
		Nam	Nữ					
1	2	3	4	5	6	9	10	10
110	Lê Trung Huy	01/01/2006		Tân Phước Tây	26/08/2021	1.000.000	F0	
111	Đỗ Phạm Gia Khiêm	20/09/2019		Tân Phước Tây	01/09/2021	1.000.000	F0	
	Tổng: 111 người					**111.000.000**	**87**	**24**

Tổng số tiền hỗ trợ : 111.000.000 đồng (Một trăm mười một triệu đồng.)

PHÒNG LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG LAO ĐỘNG -THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
H. VẠN NINH - T. KHÁNH HÒA

Nguyễn Thanh

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đàm Ngọc Quang